

ĐỜI SỐNG – TƯ LIỆU KHOA HỌC

Hội thảo: Vai trò và thực tiễn hoạt động của các trung tâm trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ thực tiễn tại Đại học Quốc gia Hà Nội

Ngày 17 tháng 1 năm 2006, tại Hà Nội, Đại học Quốc gia Hà Nội đã tổ chức hội thảo với chủ đề *Vai trò và thực tiễn hoạt động của các trung tâm trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ thực tiễn*. Tham gia Hội thảo có lãnh đạo Đại học Quốc gia Hà Nội, đại diện Bộ KH&CN, lãnh đạo các trường trực thuộc và đại diện một số cơ quan báo chí trên địa bàn Hà Nội.

Với mục tiêu xây dựng Đại học Quốc gia Hà Nội theo mô hình một đại học nghiên cứu hiện đại, hội tụ cả ba chức năng: đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ xã hội, trong đó nghiên cứu khoa học và phục vụ xã hội là chức năng quan trọng, Đại học Quốc gia Hà Nội đã tăng cường năng lực, đổi mới phương thức tổ chức nghiên cứu khoa học, phát triển, củng cố, hình thành các nhóm nghiên cứu mạnh, các tổ chức, doanh nghiệp KH&CN.

Hiện nay, theo thống kê, Đại học Quốc gia Hà Nội có 42 trung tâm với các cấp độ khác nhau: trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội; trực thuộc trường, viện; trực thuộc các khoa. Các trung tâm ra đời trong các hoàn cảnh khác nhau, giai đoạn lịch sử khác nhau, với những cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ khác nhau, nhưng tựu chung lại đều nhằm mục đích cao nhất là góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ xã hội. Các trung tâm đều được đầu tư hỗ trợ về nhiều mặt, chỉ riêng kinh phí từ các nguồn thì kinh phí đầu tư cho các trung tâm đến nay ước tính khoảng 200 tỷ đồng. Qua quá trình xây dựng và trưởng

thành, với cơ chế tự chủ, linh hoạt, nhiều trung tâm đã hoạt động hiệu quả, được nhà trường và xã hội thừa nhận, đánh giá cao. Tuy nhiên, cũng có một số trung tâm còn lúng túng trong triển khai hoạt động.

Hội thảo này được tổ chức nhằm có cơ sở đánh giá hiệu quả, cũng như tháo gỡ những bất cập, tồn tại của mô hình các trung tâm của Đại học Quốc gia Hà Nội. Tại Hội thảo, các đại biểu đã tập trung thảo luận về một số vấn đề như:

- Tình hình của các trung tâm trong việc thực hiện, triển khai các hoạt động KH&CN và thực hiện quy chế đào tạo sau đại học;

- Kinh nghiệm của các trung tâm gắn kết đào tạo với nghiên cứu khoa học, gắn kết nghiên cứu khoa học với thực tiễn, với địa phương, doanh nghiệp và thị trường;

- Quản lý, đầu tư và sử dụng trang thiết bị của các trung tâm;

- Mô hình triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế của các trung tâm;

- Những kinh nghiệm, bài học cũng như những tồn tại, bất cập, thách thức; những đề xuất kiến nghị từ các trung tâm.

Qua trao đổi, thảo luận, các đại biểu đã thống nhất đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển và hoàn thiện hơn nữa các trung tâm thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội như:

- Coi việc thành lập và phát triển các trung tâm, các phòng thí nghiệm (trong quyền hạn của Đại học Quốc gia Hà Nội) là chiến lược quan trọng để đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu - triển khai trong tình hình mới.

- Có kế hoạch và phương án cụ thể

để chuyển đổi các đơn vị nghiên cứu thành:

+ Các tổ chức KH&CN tự trang trải tài chính;

+ Các doanh nghiệp KH&CN theo tinh thần của Nghị quyết 115;

+ Tập trung chỉ đạo và đầu tư để dần nâng cấp một số trung tâm lên tầm quốc gia

-Cần ban hành quy chế quy định về nguyên tắc xây dựng và hoạt động của các trung tâm, cộng tác viên của các viện, để tạo ra cơ sở pháp lý cho việc liên thông giữa hệ thống đào tạo (các bộ môn) và hệ thống nghiên cứu khoa học,...

P.V

Trung Quốc trước thách thức của chủ nghĩa Marx

1. Từ cuối năm 2004 Đảng Cộng sản và Chính phủ Trung Quốc quyết định đầu tư 100 triệu nhân dân tệ (khoảng 13 triệu USD), trước mắt chỉ 20 triệu nhân dân tệ, và huy động 200 học giả từ các cơ quan nghiên cứu như Trường Đảng cao cấp, Bộ Giáo dục, Viện Khoa học xã hội để biên soạn lại chủ nghĩa Marx có tên là “Công trình nghiên cứu và xây dựng lý luận chủ nghĩa Marx”, bên cạnh đó là tiến hành tổ chức kỷ niệm 90 năm ngày sinh của cố Tổng bí thư Hồ Diệu Bang. Hai sự kiện này có tác dụng to lớn thúc đẩy tình hình phát triển của Trung Quốc trong thời gian tới mà dư luận các nước hết sức chú ý.

Giai đoạn đầu chuẩn bị cho công trình nghiên cứu đồ sộ này là việc thành lập “Viện nghiên cứu chủ nghĩa Marx” ra mắt vào ngày 26/12/2005, đúng dịp kỷ niệm sinh nhật của cố Chủ tịch Mao Trạch Đông.

Giám đốc Viện nghiên cứu Chủ nghĩa Marx-Lenin và Tư tưởng Mao Trạch Đông, Lý Sùng Phú cho biết: “Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Marx” do

Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc thành lập, trực tiếp chủ trì tiến hành nghiên cứu và biên soạn lại một cách có hệ thống lý luận chủ nghĩa Marx. Đây là lần đầu tiên và hiếm có trong lịch sử Đảng Cộng sản Trung Quốc, một công trình nghiên cứu đồ sộ với đầu tư rất lớn về nhân lực, tài lực, vật lực được thực hiện.

Công trình nghiên cứu có năm nhiệm vụ chủ yếu sau:

Một là, tăng cường công tác nghiên cứu lý luận Trung Quốc hoá Chủ nghĩa Marx qua ba lý luận lớn: Tư tưởng Mao Trạch Đông, Lý luận Đặng Tiểu Bình và đặc biệt là Tư tưởng “Ba đại diện” của Giang Trạch Dân.

Hai là, biên dịch và giải thích lại các trước tác kinh điển của Marx.

Ba là, xây dựng một hệ thống khoa học chủ nghĩa Marx mang tính đặc trưng của thời đại.

Bốn là, biên soạn lại các sách giáo khoa, giáo trình về chủ nghĩa Marx, trong đó thể hiện đầy đủ chủ nghĩa xã hội khoa học và những sách giáo khoa có liên quan như chính trị học, xã hội học, luật học, sử học, báo chí học và văn học.

Năm là, tăng cường đội ngũ cán bộ làm công tác nghiên cứu chủ nghĩa Marx.

Tờ “Tuần san châu Á” số ra cuối tháng 11/2005 có bài viết đánh giá rằng:

Làn sóng tranh luận về lý luận lại bắt đầu nổi lên ở Trung Quốc, nhất là việc giải thích như thế nào về chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc trong khi hàng loạt các biện pháp tiến hành đều mang dáng dấp của tư bản hoá xã hội Trung Quốc.

2. Sau khi lãnh đạo Trung Quốc tuyên bố về Công trình nghiên cứu này, dư luận đều cho rằng đây là sự biến đổi quan trọng trong đời sống chính trị tư tưởng ở Trung Quốc, bởi kể từ Chiến tranh thế giới thứ II tới nay, công tác nghiên cứu này ở Trung

Quốc hầu như chưa được chú trọng đúng mức. Trong khi đó các nước ở châu Âu, châu Mỹ đã tập trung nghiên cứu một cách sâu sắc, nhất là các nước ở châu Âu, châu Mỹ, Nhật Bản, Nga và các Viện nghiên cứu lý luận của các nước ở châu Á, châu Phi, Mỹ Latin.

Chủ nghĩa Marx từ lâu đã được các nước phương Tây coi là môn lý luận truyền thống trong giới trí thức cũng như trong công tác nghiên cứu ở nhà trường. Các nước này đều đặt những vấn đề lý luận của chủ nghĩa Marx, như chính trị kinh tế học, triết học, nhân loại học, tới những lĩnh vực khác như xã hội khoa học, ý thức hệ và triết học, nghiên cứu văn hoá ở vị trí nghiên cứu học thuật rất cao, đồng thời biến những lý luận này thành năng lượng sức mạnh trong thực tiễn hành động.

Giới trí thức của các nước trên thế giới đều đặt lý luận của chủ nghĩa Marx ở vị trí hàng đầu trong việc nghiên cứu và giải thích những hiện tượng xã hội trong thế kỷ XX như: các Phong trào bất mãn và đấu tranh của sinh viên trong thập kỷ 60, Phong trào chống chiến tranh hạt nhân bảo vệ hoà bình thế giới ở châu Âu thập kỷ 80, Phong trào chống toàn cầu hoá từ những năm 1990 tới nay, những vấn đề kinh tế như chênh lệch giàu nghèo, kinh tế học của chủ nghĩa tự do mới...

Trong thời gian cải cách, mở cửa hơn 20 năm qua, những vấn đề phát triển của Trung Quốc có thay đổi lớn. Cùng với những thành tựu to lớn, xã hội Trung Quốc cũng xuất hiện nhiều hiện tượng tiêu cực. Sự thay đổi này làm rối loạn tư tưởng trong nước hiện nay, nhất là sau khi Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, đảng viên và quần chúng nhân dân không mấy tin tưởng vào chủ nghĩa Marx, thậm chí cho rằng chủ nghĩa Marx đã lỗi thời.

Phó cục trưởng Cục biên soạn văn kiện trung ương Dương Kim Hải cho biết,

khi xuống địa phương làm việc, nhiều cán bộ lãnh đạo đảng và chính quyền đã chất vấn rằng *tới nay còn nghiên cứu chủ nghĩa Marx để làm gì? vì nó đã lỗi thời.*

Trong khi đó tại các trường đại học ở Trung Quốc khi giảng về triết học thì hầu như các giáo viên không nhắc tới triết học của chủ nghĩa Marx.

Nhà sử học nổi tiếng thế giới Eric Hobsbawm từng nói rằng chủ nghĩa Marx không lỗi thời, vì vậy những người macxít trên thế giới, nhất là Trung Quốc phải tiến hành nghiên cứu lại nhằm giải thích những thay đổi một cách biện chứng trong quá trình cải cách mở cửa hiện nay.

Rõ ràng những vấn đề về chính sách, tư tưởng, quan niệm giá trị phải được nghiên cứu và đánh giá lại, điều đó đòi hỏi giới trí thức phải đưa ra được sự giải thích mới về lý luận để có nhận thức chung trong dân chúng. Trung Quốc muốn trở thành một nước lớn trên thế giới thì cần không chỉ kim ngạch buôn bán lớn, giá trị tổng sản lượng quốc dân cao, mà còn phải trở thành một nước giàu tri thức, hệ thống pháp luật hoàn chỉnh và dân trí cao. Công cụ để Trung Quốc thực hiện mô hình nước lớn như vậy chính là chủ nghĩa Marx. Đây cũng được coi là lý do để lãnh đạo Trung Quốc đưa ra quyết định thực hiện Công trình nghiên cứu đồ sộ này.

Một vấn đề cũng không kém phần quan trọng là kể từ thời nhà Thanh tới nay, ở Trung Quốc nổi lên làn sóng chống lại nguy cơ Trung Quốc bị sụt giảm vai trò, vị trí trên trường quốc tế, vì vậy họ tìm mọi cách cả về hành động và lý luận để chứng minh cho sự tồn tại của mình trên thế giới. Trong khi đó giới trí thức Trung Quốc từ trước tới nay bị coi thường, nên lãnh đạo Trung Quốc muốn đưa ra công trình nghiên cứu lý luận để khẳng định vai trò của trí thức.

Thời gian qua, lãnh đạo Trung Quốc đưa ra những lý luận nhằm giải thích và chỉ đạo chính sách cải cách mở cửa như “Lý luận Đặng Tiểu Bình”, Tư

tưởng quan trọng “Ba đại diện”, nhưng vẫn chưa thể giải thích được những vấn đề thực tiễn hiện nay. Đây chính là những lý do mà giới lý luận “tả khuynh” ở Trung Quốc thời gian qua đã cho rằng chủ nghĩa Marx đang bị gạt ra ngoài lề và đổ lỗi cho học thuyết của phương Tây gây ra.

Cùng với sự phát triển của khoa học kỹ thuật, thời gian qua giới lý luận kinh tế học phương Tây đã dựa vào học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Marx đưa ra được một loạt lý luận nổi tiếng mà phương Tây cho rằng đây là sự phát triển kinh tế chủ nghĩa Marx bước sang thế hệ thứ 5, như Học thuyết về giá trị, Học thuyết về phân phối nguồn tài nguyên, Học thuyết về sự bóc lột thông thường hiện nay... Những lý luận này đều được phương Tây áp dụng vào thực tiễn và thành công. Điều này cho thấy, chủ nghĩa Marx chẳng những thành công ở Trung Quốc mà cũng thành công ngay ở phương Tây và chủ nghĩa Marx không lỗi thời. Trong bối cảnh này, giờ đây Trung Quốc cần phải thông qua đầu tư vào tri thức để hình thành nhận thức chung chỉ đạo cho lý luận, dùng lý luận để thay thế cho những phương châm chính sách chưa hoàn chỉnh đưa ra thời kỳ đầu cải cách. Đó chính là mục đích mà Hồ Cẩm iao và thế hệ lãnh đạo thứ 4 của Trung Quốc muốn hình thành một bộ phận lý luận hoàn chỉnh cho công tác chỉ đạo thực tiễn, đồng thời thống nhất mặt nhận thức, tránh tình trạng giải thích sai lệch theo ý chủ quan. Đây là sự lựa chọn đúng đắn để đầu tư cho Công trình này của lãnh đạo Trung Quốc.

(theo www.vnnet.vn)

Giải quyết 8 bí ẩn lớn nhất của khoa học trong thế kỷ XXI

Cuộc sống vốn đầy rẫy những bí ẩn và các nhà khoa học đang cố gắng tìm lời giải đáp cho những bí ẩn ấy. Bí ẩn về

con người là những bí ẩn sâu thẳm nhất mà hiện nay các nhà khoa học cần phải làm rõ trong thế kỷ XXI này.

1. Nguồn gốc tuổi thanh xuân

Các nhà khoa học tại Viện Nghiên cứu Scripps California (Mỹ) đã khảo sát gen của một số người già ở tuổi 90. Có đến 99% trường hợp, gen vẫn làm việc hoàn hảo khi điều khiển tế bào tạo ra loại protein thích hợp. Các nhà khoa học ở Đại học Illinois, Chicago (Mỹ) cho biết, họ rất có thể đã tìm ra được câu trả lời qua việc nghiên cứu một loại gen gọi là p21. P21 hoạt động như một bộ phận hãm khẩn cấp về mặt di truyền; khi được kích hoạt, nó làm ngừng sự phát triển của các tế bào bị tổn hại do chất độc hay phóng xạ, cho chúng có thời gian phục hồi.

Igor Roninson, giáo sư về di truyền học phân tử, đã kích hoạt được gen p21 trong tế bào người và nghiên cứu cách nó tác động lên các gen khác. Những gen bị tác động này sẽ có dạng hình bột, xẹp xuống và ngừng phát triển- chúng đang già đi. Ông nói: “Việc kích hoạt gen loại này còn dẫn đến sự thay đổi tại một loạt các gen khác đã bị tác động bởi lão hóa hay các bệnh liên quan đến lão hóa”.

Ngoài ra p21 còn có tác dụng kiểm chế một cách có chọn lọc hơn 40 gen được biết có liên quan đến việc tái tạo ADN và việc phân chia tế bào, theo đó làm ngừng ngay lập tức sự tăng trưởng của tế bào. Những loại gen được p21 kích thích gồm các loại liên quan đến bệnh Alzheimer, bệnh lão hóa và viêm khớp.

2. Thanh toán bệnh ung thư

Bệnh ung thư có đặc tính chung: các tế bào đang khỏe mạnh bỗng trở nên phát triển bất thường. Các nhà khoa học đã xác định rõ: nguyên nhân không phải ở các gen mà ung thư xuất hiện chủ yếu vì hút thuốc lá, chế độ ăn uống kém khoa học, thiếu rèn luyện thể lực hay bị ảnh hưởng bởi phóng xạ, ô nhiễm cùng các hóa

chất gây ung thư khác.

Một nỗ lực kiểm soát bao gồm các quy định hạn chế việc thải chất công nghiệp có thể đẩy bệnh ung thư ra khỏi danh sách những căn bệnh giết người, chuyển nó thành loại bệnh hiếm gặp. Giải pháp chính đã được xác định không phải bằng những viên thuốc, mà tốt hơn cả là những biện pháp phòng ngừa.

3. Tìm ra thuốc bất tử

Các tế bào ung thư cũng chia sẻ với nhau một đặc tính, đó là khả năng bất tử. Nếu còn được nuôi dưỡng, chúng sẽ được tiếp tục phân chia. Điều này không xảy ra đối với các tế bào khỏe mạnh, nơi đường như đã được gắn một chiếc đồng hồ đếm ngược (được gọi là telomere) vào cuối các nhiễm sắc thể để giới hạn số lần tế bào có thể tự tái tạo. Mỗi lần tế bào tự tái tạo, một phần của telomere bị loại bỏ và đến khi nó hết sạch, tế bào sẽ ngừng việc phân chia. Với 46 nhiễm sắc thể, con người có cả thảy 92 chiếc đồng hồ đếm ngược thời gian sống của mình.

Tiến sĩ Jerry Shay tại Đại học Texas cho biết: “Thông thường, các tế bào sẽ ngừng phân chia sau khoảng 70 thế hệ. Còn những tế bào mới (đã có telomerase được kích hoạt) đã tự nhân đôi đến hơn 100 lần, trong khi chưa có dấu hiệu nào cho thấy tốc độ phân chia của chúng đang giảm dần”. Mặc dù telomerase đã hoạt động khá lâu trong các tế bào bình thường, đủ thời gian cho các telomere có thể khôi phục được độ dài nguyên gốc của nó, không hề có triệu chứng những tế bào trên phát triển thành loại tế bào ung thư.

4. Cuộc sống nhân tạo

Công nghệ siêu nhỏ (nanotechnology) là một kỹ thuật sản xuất, theo đó các thiết bị nhỏ xíu được sắp xếp theo từng nguyên tử một. Điều duy nhất có thể chế tạo được những thiết bị từ những thành phần nhỏ bé đến như vậy chính là một hiện tượng được gọi là tự sắp xếp (self-

assembly).

Tại Đại học Illinois, các nhà nghiên cứu đang sử dụng một loại tiền tố protein thường tìm thấy trong nhiều loại tế bào con người để tạo ra một cấu trúc tự sắp xếp. Chuyên gia Gerard Wong cho biết: “Các nang có màng là chất tiền tố này của chúng tôi luôn trong trạng thái cân bằng và không yêu cầu năng lượng để duy trì sự ổn định”. Câu hỏi đặt ra là liệu chúng ta có thể đạt tới một điểm mà tại đó, các cấu trúc tự sắp xếp theo đúng nghĩa đen có thể tạo ra một cuộc sống của riêng chúng? Một nhóm các nhà nghiên cứu thuộc Viện Công nghệ California và Đại học Tổng hợp bang Michigan đã cùng thống nhất khẳng định: câu trả lời là có! Những nhà khoa học này đã tạo ra được “các cơ thể dưới dạng số” trong máy tính. Họ phát hiện ra rằng, những “cá thể điều khiển học” này phản ứng trước những biến đổi theo cách rất giống với những cơ thể thực sự như vi khuẩn, nấm và ruồi giấm.

Chuyên gia Chris Adami tại Viện Công nghệ California cho biết: “Rất có thể nghiên cứu những vấn đề cơ bản nhất về cuộc sống từ một cơ thể sống, do cơ thể sống là kết quả phức tạp của một quá trình tiến hóa sau 4 tỉ năm. Tuy nhiên, những kết quả nghiên cứu ban đầu sẽ giúp chúng ta hiểu được chút gì đó về cuộc sống”.

Bước nghiên cứu đầu tiên của Adami chính là thử nghiệm quá trình tiến hóa dưới dạng sống được xây dựng trên một cơ thể sống, trong trường hợp này là vi khuẩn E.Coli. Ông khẳng định: “Tôi nghĩ chúng tôi đã có thể thuyết phục những nhà nghiên cứu sinh vật học rằng cuộc sống nhân tạo không còn là một giấc mơ. Nó còn giúp chúng ta giải đáp một số vấn đề cơ bản về sinh vật học”.

(còn nữa)

theo **BÁ QUÝ**

(www.khoahoc.com.vn)